

Số: 2675 /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 21 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2958/TTr-SGTVT-P1 ngày 15 tháng 11 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 5 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải. Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1427/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải (Chi tiết, có Phụ lục đính kèm).

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm cập nhật công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của UBND tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC, (1b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Hùng**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
*(Kèm theo Quyết định số 2675/QĐ-UBND*  
*ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| STT      | Tên thủ tục hành chính                                    | Thời hạn giải quyết                                     | Địa điểm thực hiện                                                                                                                     | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                              |
|----------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT</b>                                 |                                                         |                                                                                                                                        |                    |                                                                                                                                                                                                                             |
| 1        | Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang     | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (tầng 01 Thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) | Không              | - Luật Đường sắt năm 2017;<br>- Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt |
| 2        | Bãi bỏ đường ngang                                        | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (tầng 01 Thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) | Không              | - Luật Đường sắt năm 2017;<br>- Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt |
| 3        | Gia hạn Giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang | 03 ngày làm việc kể từ ngày                             | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (tầng 01                                                                              | Không              | - Luật Đường sắt năm 2017;<br>- Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày                                                                                                                                                           |

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                 | Thời hạn giải quyết                                     | Địa điểm thực hiện                                                                                                                    | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                              |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                        | nhận đủ hồ sơ theo quy định                             | Thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương                                                           |                    | <i>29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt</i>                                                            |
| 4   | Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất giành cho đường sắt.     | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (tầng 01 Thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương | Không              | - Luật Đường sắt năm 2017;<br>- Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt |
| 5   | Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất giành cho đường sắt. | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (tầng 01 Thư viện tỉnh, số 1 đường Tôn Đức Thắng thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương | Không              | - Luật Đường sắt năm 2017;<br>- Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt |